

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HD  
TỈNH HD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:186/2017/HSST  
Ngày:20/9/2017

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Quang Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Lan.
2. Ông Đào Duy Ngọc.

*Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên toà:* Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở TAND TP. HD, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

**Phạm Văn Ph** - sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn LX- xã Thanh Thủy- huyện Thanh Hà- tỉnh HD. Chỗ ở không cố định: Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9 /12. Dân tộc: Kinh. Con ông Phạm Văn H và bà Hoàng Thị L.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh HD theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 11 ngày 09/5/2017 của Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: - Anh Bùi Quang H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 72B CL, phường Nguyễn Trãi, thành phố HD, tỉnh HD.

- Anh Nguyễn Toàn Ch, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 15/2/1022 LTN, phường Hải Tân, thành phố HD, tỉnh HD.

- Anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 5/28 LHP, phường Nguyễn Trãi, thành phố HD, tỉnh HD.

- Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Số 22A/59 BTX, phường LTN, thành phố HD, tỉnh HD.

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 16/46 TCH, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD.

- Chị Lê Thị Phương A, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 51/51 QT, phường Bình Hàn, thành phố HD, tỉnh HD.

(*Những người bị hại :anh H, anh Ch, anh Quang A, bà N, chị H2, chị Phương A đều có đơn xin xét xử vắng mặt*).

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hà Văn M, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 244 NLB, thành phố HD, tỉnh HD.

- Anh Bùi Mạnh D, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh HD.

(*Anh M, anh D đều có đơn xin xử vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Phạm Văn Ph là nhân viên phục vụ quán bia của anh Phạm Quang Trường sinh năm 1988 ở số 244 NLB- phường Thanh Bình- TP. HD. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/02/2017 đến ngày 05/5/2017, lợi dụng sở hữ của chủ sở hữu tài sản, Ph đã thực hiện 06 vụ Trộm cắp tài sản, cụ thể:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 19h này 15/02/2017, Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh- bạc, biển số 34B3- 308.64( đăng ký mang tên Ph) đi đến khu vực phường Nguyễn Trãi- TP. HD. Khi đến nhà anh Bùi Quang H ở số 72B CL- phường Nguyễn Trãi, thấy cửa ra vào mở, Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Quan sát không có người trông giữ, Ph dựng xe trước cửa, đi vào trong nhà lấy 01 điện thoại di động Nokia 8800 Anakin màu bạc, 01 điện thoại di động Motorola G( 4G) màu đen của anh H để trên bàn làm việc rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô về cất giấu tại Ph trọ ở số 35/20 Ngô Quyền- phường Thanh Bình- TP. HD. Khoảng 03 ngày sau, Ph mang chiếc điện thoại di động Motorola G đến khu vực ngã tư Bến Hàn- TP. HD bán cho 01 người không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 350.000đ. Số tiền trên Ph đã chi tiêu hết. Ngày 08/5/2017, cơ quan CSĐT- Công an tỉnh HD đã thu giữ được chiếc điện thoại Nokia 8800 tại chỗ ở của Ph.

Do tài sản có giá trị không lớn. Đến ngày 17/5/2017 anh Bùi Quang H có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND TP HD kết luận: 01 điện thoại Nokia 8800 Anakin màu bạc, trị giá 1.950.000đ; 01 điện thoại Motorola G( 4G) màu đen, trị giá 1.250.000đ. Tổng trị giá tài sản là 3.200.000đ( *Ba triệu hai trăm nghìn đồng*).

**Vật chứng và trách nhiệm dân sự:** Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho anh Bùi Quang H 01 điện thoại di động Nokia 8800 Anakin màu bạc.

Anh H đã nhận lại chiếc điện thoại và yêu cầu bị can Ph phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động Motorola theo kết luận định giá tài sản là 1.250.000đ.

**Lần thứ hai:** Khoảng 18h00 phút ngày 01/5/2017, Ph điều khiển xe mô tô đến phường Hải Tân- TP. HD. Khi đến nhà anh Nguyễn Toàn Ch ở số 15/2/1022 LTN- phường Hải Tân, thấy cửa ra vào mở, bên trong nhà có cháu Nguyễn Nhật Kim Anh sinh năm 2013( con gái anh Ch) đang ngồi trên ghế tay cầm 01 điện thoại di động hiệu HTC chơi điện tử. Quan sát không có người lớn, Ph dựng xe mô tô trước cửa, đi vào trong nhà lấy 01 chiếc điện thoại di động Samsung A9 Pro màu vàng có vỏ ốp màu hồng ở trên ghế phía sau chỗ cháu Kim Anh ngồi. Cháu Kim Anh không có phản ứng gì, Ph cầm chiếc điện thoại đi ra ngoài, điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại của anh Hà Văn M ở số 244 NLB- phường Thanh Bình- TP. HD bán được số tiền 6.500.000đ( *Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Số tiền trên Ph đã chi tiêu hết. Sau đó, anh H đưa chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Tiến T( bạn anh H) ở Ch cư Ngô Quyền- phường Tân Bình nhờ bán hộ. Anh T mang chiếc điện thoại trên đổi cho anh Nguyễn Thanh A1 ở 273 NLB- phường Thanh Bình lấy chiếc điện thoại Samsung A7, anh A1 trả thêm cho anh T số tiền 1.900.000đ. Sau khi được thông báo chiếc điện thoại di động Samsung A9 là tài sản do phạm tội mà có, anh A1 đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Ngày 04/5/2017, anh Nguyễn Toàn Ch có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND tỉnh HD xác định: 01 chiếc điện thoại Samsung A9 Pro màu vàng, trị giá 5.700.000đ; 01 vỏ ốp điện thoại màu hồng, trị giá 40.000đ. Tổng trị giá tài sản là 5.740.000đ( *Năm triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*).

**Vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho anh Nguyễn Toàn Ch 01 điện thoại di động Samsung A9 Pro kèm theo 01 vỏ ốp màu hồng. Anh Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Anh Hà Văn M yêu cầu bị can hoàn trả số tiền 6.500.000đ.

**Lần thứ ba:** Khoảng 18h ngày 04/5/2017, Ph điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển số 34B3- 308.64 đi đến phường Nguyễn Trãi- TP. HD. Khi đến nhà anh Nguyễn Quang A ở số 5/28 LHP- phường Nguyễn Trãi, thấy cửa ra là cửa cuốn không đóng, Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Quan sát không có người, Ph dựng xe trước cửa, chui qua cửa cuốn đi vào trong nhà lấy 01 máy tính bảng Ipad 3 màu trắng có vỏ ốp hiệu Hoco màu hồng để ở trên giường, 01 máy tính xách tay hiệu Dell N4030 màu đen trên ghế rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô về cất giấu tại Ph trọ. Đến trưa ngày 05/5/2017, Ph mang chiếc máy tính bảng Ipad 3 ra khu vực ngã tư Bến Hàn- TP. HD bán cho 01 người không rõ

tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 2.300.000đ. Số tiền trên Ph đã chi tiêu hết. Ngày 08/5/2017, cơ quan CSĐT- Công an tỉnh HD đã thu giữ được chiếc máy tính xách tay hiệu Dell tại chỗ ở của Ph.

Ngày 07/5/2017, anh Nguyễn Quang A có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND tỉnh HD kết luận: 01 máy tính bảng Ipad 3 màu trắng, trị giá 1.100.000, 01 vỏ ốp Ipad hiệu Hoco màu hồng, trị giá 50.000đ; 01 máy tính xách tay hiệu Dell N4030 màu đen, trị giá 1.140.000đ. Tổng trị giá tài sản là 2.290.000đ( *Hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*).

**Vật chứng và trách nhiệm dân sự:** Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho anh Nguyễn Quang A 01 máy tính xách tay hiệu Dell, kèm theo vỏ ốp Ipad màu hồng. Anh Quang A đã nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường giá trị chiếc Ipad.

**Lần thứ tư:** Sau khi chiếm đoạt được tài sản nhà anh Quang A. Khoảng 19h ngày 04/5/2017, Ph tiếp tục đi đến khu vực phường LTN- TP. HD. Khi đến nhà bà Nguyễn Thị Minh N ở số 22A/59 BTX- phường LTN. Quan sát thấy không có người, cửa ra vào mở, Ph dựng xe trước cửa, đi vào trong nhà lấy 01 điện thoại di động Samsung A7 màu vàng trên kệ ti vi; 01 túi xách màu đen treo ở chân cầu thang, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, 01 điện thoại Nokia 5130c Xpress music, màu xanh- đen- xám, 02 dây chuyền bạc, 01 lắc inox màu trắng, 01 USB hiệu Kingstone, 01 sạc điện thoại, 01 tai nghe Iphone 7, số tiền 400.000đ và một số giấy tờ khác rồi điều khiển xe mô tô đi về cất giấu tại Ph trọ. Đến khoảng 16h ngày 05/5/2017, Ph mang chiếc điện thoại Samsung A7 đến cửa hàng điện thoại của anh Bùi Mạnh D ở khu 2- thị trấn Thanh Hà- huyện Thanh Hà- tỉnh HD bán được số tiền 2.500.000đ. Số tiền trên Ph đã chi tiêu hết. Sau khi được thông báo chiếc điện thoại di động Samsung A7 là tài sản do phạm tội mà có, anh D đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT- Công an TP. HD. Ngày 06/5/2017, Ph đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, 01 điện thoại di động Nokia 5130c Xpress music màu xanh- đen- xám, 02 dây chuyền bạc, 01 lắc inox màu trắng, 01 đôi hoa và dây kim loại màu vàng dài 62 cm cho cơ quan CSĐT- Công an tỉnh HD. Chiếc túi xách, giấy tờ, 01 USB, 01 sạc và 01 tai nghe điện thoại Ph đã vứt đi nên không thu giữ được.

Ngày 04/5/2017, bà Nguyễn Thị Minh N đã có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND tỉnh HD kết luận: Giá trị 01 chiếc điện thoại Samsung A7 là 4.800.000đ; 01 chiếc điện thoại iphone 5S là 2.950.000đ; 01 điện thoại Nokia 5130c Xpress music là 120.000đ; 01 túi xách nữ là 50.000đ; 01

chiếc USB là 30.000đ, 01 sạc điện thoại Iphone 7 là 280.000đ, 01 tai nghe điện thoại Iphone 7 là 280.000đ; 02 dây chuyền bằng bạc là 253.500đ, 01 chiếc lắc inox là 10.000đ, chi phí làm 01 sim là 20.000đ. Tổng cộng là 8.773.500đ( *Tám triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng*).

**Vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh N 01 điện thoại Samsung A7, 01 điện thoại di động Iphone 5S, 01 điện thoại di động Nokia 5130; 02 dây chuyền bạc, 01 lắc inox. Bà N đã nhận lại tài sản và yêu cầu Ph bồi thường số tiền 400.000đ.

- Anh Bùi Mạnh D yêu cầu bị can hoàn trả số tiền 2.500.000đ.

- Đối với 01 đôi hoa và dây kim loại màu vàng là tài sản của chị Phạm Thị Dung( em gái Ph). Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

**Lần thứ năm:** Khoảng 19h00phút ngày 05/5/2017, Ph đi đến khu vực phường phường Bình Hàn- TP. HD. Khi đến nhà chị Nguyễn Thị H2 ở số nhà 16/46 TCH- phường Bình Hàn. Quan sát thấy không có người, cửa ra vào mở, Ph dựng xe trước cửa, đi vào trong nhà lấy 01 điện thoại di động Iphone 6S- 32G màu hồng đang sạc pin tại Ph khách cho vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về cất giấu tại Ph trọ. Ngày 08/5/2017, cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã thu giữ 01 điện thoại Iphone 6S- 32G màu hồng tại chỗ ở của Ph. Đối với sim của chiếc điện thoại, Ph đã vứt đi nên không thu giữ được.

Ngày 05/5/2017, chị Nguyễn Thị H2 có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND tỉnh HD kết luận: Trị giá chiếc điện thoại Iphone 6S- 32G màu hồng là 10.430.000đ, chi phí làm lại sim là 20.000đ. Tổng cộng là 10.450.000đ( *Mười triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

**Vật chứng và trách nhiệm dân sự:** Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 01 điện thoại di động Iphone 6S- 32G. Chị H2 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

**Lần thứ sáu:** Sau khi chiếm đoạt tài sản tại nhà chị Nguyễn Thị H2. Khi đi qua nhà chị Lê Thị Phương A ở số 51/51 Quán Thành- phường Bình Hàn- TP. HD. Thấy cửa ra vào mở, chị Phương A không có nhà, tại Ph khách có cháu Trịnh Đình Nghiệp sinh năm 2013 đang ngồi trên ghế xem tivi, Ph đi vào lấy 01 điện thoại di động OPPO Mirror 5 màu trắng trên kệ tivi rồi điều khiển xe mô tô đi về cất giấu tại Ph trọ. Ngày 08/5/2017, cơ quan CSĐT- Công an tỉnh HD thu giữ 01 điện thoại di động OPPO Mirror 5 màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Viettel màu đen, 01 chiếc điện thoại Nokia màu đỏ- đen, 01 chiếc máy ảnh kỹ thuật số hiệu Casio đựng trong vỏ bao da màu đen, 10 vỏ ốp điện thoại, 01 vỏ hộp Iphone màu trắng tại chỗ ở của Ph. Cùng ngày Ph đã tự nguyện

giao nộp 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh- bạc, biển số 34B3-308.64, 01 đăng ký của xe mô tô cho cơ quan CSĐT- Công an tỉnh HD. Đối với sim của chiếc điện thoại, Ph đã vứt đi nên không thu giữ được. Ngày 09/5/2017, cơ quan CSĐT- Công an TP. HD thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, 01 ví da nam màu đen, số tiền 4.100.000đ trong người Ph.

Ngày 05/5/2017 chị Lê Thị Phương A có đơn trình báo cơ quan CSĐT- Công an TP. HD.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 172/ KL- HĐĐG ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá- UBND tỉnh HD xác định: Trị giá chiếc điện thoại di động OPPO Mirror 5 màu trắng là 2.100.000đ, chi phí làm lại sim là 20.000đ. Tổng cộng là 2.120.000đ( *Hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*).

**Vật chứng:** Số tiền 4.100.000đ hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh HD. Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh- bạc, biển số 34B3- 308.64, 01 đăng ký của xe mô tô; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, 01 chiếc điện thoại Viettel màu đen, 01 chiếc điện thoại Nokia màu đỏ- đen, 01 chiếc máy ảnh kỹ thuật số hiệu Casio đựng trong vỏ bao da màu đen, 01 ví da nam màu đen, 01 cặp vải màu nâu Boshinu, 01 balo màu xám Vabaco, 01 vỏ hộp Iphone màu trắng, 09 ốp điện thoại bằng nhựa đang được cơ quan CSĐT- Công an TP. HD quản lý, chờ xử lý theo quy định.

**Trách nhiệm dân sự:** Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại cho chị Lê Thị Phương A 01 điện thoại di động OPPO Mirror 5 màu trắng. Chị Phương A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 170/VKS-HS ngày 22/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Văn Ph thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 của BLHS là đúng, không bị oan, sai. Đồng thời bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận để bị cáo được tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bằng việc dùng số tiền 4.100.000đồng của bị cáo bị cơ quan điều tra thu giữ là số tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội dùng để bồi thường cho người bị hại là anh H 1.250.000đồng, bồi thường cho bà N 400.000đồng và bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh D 2.450.000đồng còn các tài sản khác của bị cáo bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội cho bị cáo xin lại.

Những người bị hại gồm: Anh Bùi Quang H có đơn xin xử mặt và yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự với số tiền 1.250.000đồng. Bà Nguyễn Thị Minh N có đơn xin xử vắng mặt yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 400.000đồng. Anh Nguyễn Toàn Ch, anh Nguyễn Quang A, chị Nguyễn Thị

H2, chị Lê Thị Phương A có đơn xin xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hà Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt và xác định gia đình bị cáo Ph đã bồi thường cho anh M số tiền 6.500.000đồng nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Mạnh D có đơn xin xét xử vắng mặt và chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho anh với số tiền 2.450.000đồng và tự nguyện cho bị cáo 50.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”. áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g (phạm tội nhiều lần) khoản 1 Điều 48 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ph từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại gồm: Bồi thường cho anh Bùi Quang H số tiền 1.250.000đồng( bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng của bị cáo bị thu giữ để bồi thường); bồi thường cho bà Nguyễn Thị Minh N số tiền 400.000đồng (bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng của bị cáo bị thu giữ để bồi thường); Bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Mạnh D số tiền 2.450.000đồng (bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng của bị cáo bị thu giữ để bồi thường) nên cần chấp nhận sự tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại của bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh- bạc, số khung 1258FY272816, số máy HC12E7272905, biển số 34B3-308.64 và 01 đăng ký xe mô tô số 149173 mang tên Phạm Văn Ph là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, cho phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 4.100.000đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền này để sửa chữa, khắc phục bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen mặt sau có dòng chữ: Model A1784FCCID; BCG E3092AIC: 579C-E3092A; 01 điện thoại Viettel màu đen (không có pin) số IMEI 1: 358735061209689; 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ số IMEI 355762/06/593871/0; 01 máy ảnh kỹ thuật số Casio Exilim 12,1 Mega pixels đựng trong bao da; 02 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước 5x10cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu hồng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 4x8cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu trắng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu

trắng kích thước 5,5x11cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu vàng dạng gấp kích thước 4,5x8cm; 01 vỏ hộp iphone màu trắng kích thước 7x20cm; 01 ví da nam chất liệu da màu đen kích thước 9x12cm; 01 cặp vải màu nâu hiệu Boshinu kích thước 35x26x8cm; 01 ba lô màu xám Vabaco kích thước 45x30x18cm là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Do tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền bị thu giữ để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

***Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.***

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai thú nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của những người bị hại; Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Lời khai của những người làm chứng; Biên bản xác định hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Các kết luận định giá và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/02/2017 đến ngày 05/5/2017, tại các phường Nguyễn Trãi, phường Hải Tân, phường LTN, phường Bình Hàn thuộc địa bàn thành phố HD, lợi dụng thời gian chiều tối các gia đình cửa ra vào mở, không có người để ý trông giữ, bị cáo Phạm Văn Ph đã một mình thực hiện 06 hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản của những người bị hại gồm: Chiếm đoạt 01 điện thoại Nokia 8800, 01 điện thoại Motorola, trị giá 3.200.000đ của anh Bùi Quang H; 01 điện thoại Samsung

A9 Pro, trị giá 5.740.000đ của anh Nguyễn Toàn Ch; 01 máy tính bảng Ipad 3, 01 máy tính xách tay hiệu Dell, trị giá 2.290.000đ của anh Nguyễn Quang A; 01 điện thoại Samsung A7, 01 túi xách màu đen bên trong có 01 điện thoại Iphone 5S, 01 điện thoại Nokia 5130c, 02 dây chuyền bạc, 01 lắc inox màu trắng, 01 USB, 01 sạc điện thoại, 01 tai nghe Iphone 7, số tiền 400.000đ, trị giá tài sản là 9.193.500đ của bà Nguyễn Thị Minh N; 01 điện thoại Iphone 6S-32G, trị giá 10.450.000đ của của chị Nguyễn Thị H2; 01 điện thoại OPPO Mirror 5 màu trắng của chị Lê Thị Phương A, trị giá 2.120.000đ. Tổng trị giá tài sản Phạm Văn Ph chiếm đoạt của những người bị hại là **32.993.500đ** ( *Ba mươi hai triệu chín trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo Phạm Văn Ph có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi lại muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng 03 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản mặc dù đều được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà vẫn cứ nằng nặt tái phạm, bị cáo là đối tượng khó cải tạo, thể hiện sự coi thường pháp luật.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 15/02/2017 - 05/5/2017, bị cáo đã một mình thực hiện 06 hành vi trộm cắp tài sản, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn Ph có công việc làm là nhân viên phục vụ quán bia của anh Phạm Quang Trường sinh năm 1988 ở số 244 NLB-phường Thanh Bình- thành phố HD hàng ngày bị cáo vẫn đi làm đủ công và được chủ quán bia trả công trên 4 triệu đồng/tháng, bị cáo dùng số tiền công làm thuê ở quán bia để làm nguồn sinh sống chính, sinh hoạt hàng ngày chứ bị cáo không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống cũng như lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Vì vậy mặc dù bị cáo thực hiện 06 hành vi trộm cắp tài sản nhưng các hành vi trộm cắp đều thực hiện sau khi kết thúc giờ làm thuê ở quán bia, các lần trộm cắp tài sản có tính chất đơn lẻ diễn ra trong thời gian ngắn nhưng vì ham chơi và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại Nghị quyết số 01/2006/NQ – HĐTP ngày 12/5/2006 thì hành vi của bị cáo Phạm Văn Ph

chưa thỏa mãn và chưa có đầy đủ các điều kiện để áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên không có căn cứ để áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp đối với bị cáo là phù hợp.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng là tài sản riêng của bị cáo bị thu giữ để sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; ngoài ra gia đình bị cáo (do ông Phạm Văn H là bố đẻ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả thay bị cáo đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hà Văn M với số tiền 6.500.000đồng, anh M đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết khác có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sau khi xem xét cH cố áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù giam và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và Ph ngừa Ch trong xã hội.

*Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* căn cứ khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Anh Bùi Quang H đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động Nokia 8800 Anakin màu bạc, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại Nokia 8800 mà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động Motorola theo kết luận định giá tài sản là 1.250.000đồng.

Anh Nguyễn Toàn Ch đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động Samsung A9 Pro kèm theo 01 vỏ ốp màu hồng, anh Ch không yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Anh Nguyễn Quang A đã nhận lại tài sản là 01 máy tính xách tay hiệu Dell, kèm theo vỏ ốp Ipad màu hồng, anh Quang A không yêu cầu bồi thường giá trị chiếc Ipad nên không đặt ra giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Minh N đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại Samsung A7, 01 điện thoại di động Iphone 5S, 01 điện thoại di động Nokia 5130; 02 dây

chuyên bạc, 01 lắc inox, bà N chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị mất 400.000đồng chưa thu hồi được.

Đối với 01 đôi hoa và dây kim loại màu vàng là tài sản của chị Phạm Thị Dung( em gái Ph). Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đặt ra giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H2 đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 6S- 32G, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Chị Lê Thị Phương A đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động OPPO Mirror 5 màu trắng, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Người bị hại là anh Bùi Quang H yêu cầu bị cáo Ph phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động Motorola là 1.250.000đồng. Bà Nguyễn Thị Minh N yêu cầu Ph bồi thường số tiền 400.000đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Mạnh D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.450.000đồng. Nên cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho anh H, bà N, anh D. Tổng số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là 4.100.000đồng nhưng tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng là tài sản riêng của bị cáo bị thu giữ để sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên cần giữ lại số tiền của bị cáo bị thu giữ là 4.100.000đồng để đối trừ số tiền mà bị cáo phải bồi thường là phù hợp.

Đối với anh Hà Văn M đã được gia đình bị cáo Ph bồi thường thiệt hại thay bị cáo số tiền 6.500.000đồng, anh M đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

*Về vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 và khoản 3 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh- bạc, số khung 1258FY272816, số máy HC12E7272905, biển số 34B3-308.64 và 01 đăng ký xe mô tô số 149173 của xe Honda Wave biển số 34B3-308.64 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, cho phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 4.100.000đồng là tài sản riêng của bị cáo bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền này để bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên cần giữ lại để bảo đảm thi hành án là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen mặt sau có dòng chữ: Model A1784 FCCID; BCG E3092AIC: 579C-E3092A; 01 điện thoại Viettel màu đen (không có pin) số IMEI 1: 358735061209689; 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ số IMEI 355762/06/593871/0; 01 máy ảnh kỹ thuật số Casio Exilim 12,1 Mega pixels đựng trong bao da; 02 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước

5x10cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu hồng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 4x8cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu trắng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu trắng kích thước 5,5x11cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu vàng dạng gấp kích thước 4,5x8cm; 01 vỏ hộp iphone màu trắng kích thước 7x20cm; 01 ví da nam chất liệu da màu đen kích thước 9x12cm; 01 cặp vải màu nâu hiệu Boshinu kích thước 35x26x8cm; 01 ba lô màu xám Vabaco kích thước 45x30x18cm là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với anh Hà Văn M và Bùi Mạnh D khi mua tài sản do bị cáo bán nhưng anh M, anh D không biết đó là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ xử lý là đúng.

*Về án phí:* áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật, do bị cáo đã tự nguyện dùng số tiền riêng của bị cáo để bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 ; điểm g (phạm tội nhiều lần) khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ph **20 (hai mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn Ph phải bồi thường cho người bị hại là anh Bùi Quang H số tiền: 1.250.000 đồng (bị cáo tự nguyện dùng số tiền 4.100.000 đồng bị thu giữ để bồi thường nên được đối trừ số tiền 4.100.000 đồng của bị cáo đã bị thu giữ).

Bồi thường cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Minh N số tiền: 400.000đồng(bị cáo tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng bị thu giữ để bồi thường nên được đối trừ số tiền 4.100.000đồng của bị cáo đã bị thu giữ).

Bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Mạnh D số tiền: 2.450.000đồng (bị cáo tự nguyện dùng số tiền 4.100.000đồng bị thu giữ để bồi thường nên được đối trừ số tiền 4.100.000đồng của bị cáo đã bị thu giữ).

(Tổng cộng số tiền mà bị cáo Phạm Văn Ph phải bồi thường là: 4.100.000đồng nhưng được đối trừ với số tiền 4.100.000đồng là tài sản riêng của bị cáo bị thu giữ do bị cáo tự nguyện dùng để bồi thường thiệt hại do đó bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự).

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a, b khoản 2 và khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, cho phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh- bạc, số khung 1258FY272816, số máy HC12E7272905, biển số 34B3-308.64 và 01 đăng ký xe mô tô số 149173 của xe Honda Wave biển số 34B3-308.64 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Ph 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen mặt sau có dòng chữ: Model A1784FCCID; BCG E3092AIC: 579C-E3092A; 01 điện thoại Viettel màu đen (không có pin) số IMEI 1: 358735061209689; 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ số IMEI 355762/06/593871/0; 01 máy ảnh kỹ thuật số Casio Exilim 12,1 Mega pixels đựng trong bao da; 02 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước 5x10cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu hồng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 4x8cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu trắng kích thước 5x10cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu trắng kích thước 5,5x11cm; 01 ốp điện thoại bằng nhựa mềm màu vàng kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu đen kích thước 5,5x11cm, 01 ốp điện thoại bằng nhựa cứng màu vàng dạng gấp kích thước 4,5x8cm; 01 vỏ hộp iphone màu trắng kích thước 7x20cm; 01 ví da nam chất liệu da màu đen kích thước 9x12cm; 01 cặp vải màu nâu hiệu Boshinu kích thước 35x26x8cm; 01 ba lô màu xám Vabaco kích thước 45x30x18cm là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội và bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

*(Tình trạng vật chứng, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD).*

- Giữ lại số tiền 4.100.000đồng của bị cáo bị thu giữ do bị cáo tự nguyện dùng để bồi thường về trách nhiệm dân sự để đảm bảo thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD*).

5. Về án phí: áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn Ph phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp HD;
- Công an Tp HD;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS Tp HD;
- UBND xã Thanh Thủy, Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu VP;- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Quang Minh**